

KẾ HOẠCH PHÂN BỐ CÁC MÔN HỌC, MÔ ĐUN CHO TỪNG HỌC KỲ

Trình độ đào tạo: Cao đẳng liên thông
Tên ngành: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Mã ngành: 6480201

HỌC KỲ 1 (15 tín chỉ)	HỌC KỲ 2 (15 tín chỉ)	HỌC KỲ 3 (16 tín chỉ)
Giáo dục QPAN MH3209022, 1(0,1) Giáo dục Chính trị MH3208021, 3(3,0) Tiếng Anh MH3207260, 2(1,1) Giáo dục thể chất MH3209106, 1(0,1) Tin học MH3201260, 1(0,1) Pháp luật MH3208104, 1(1,0) Giám sát mạng MĐ3012607, 3(2,1) LT Windows cơ bản MĐ3012613, 3(1,2)	Thiết kế mạng MH3012606, 3(1,2) Công nghệ ảo hóa MH3012615, 3(1,2) Hệ quản trị nội dung web MĐ3012621, 3(1,2) Bảo mật hệ thống mạng MH3012611, 3(1,2) CSDL và Ứng dụng MH3012612, 3(1,2)	Thực tập tốt nghiệp MĐ3212600, 6(0,6) Nhập môn AI ứng dụng trong Quản trị mạng MĐ3012617, 2(1,1) Triển khai hệ thống Internet và mạng không dây MH3012616, 3(1,2) Môn thay thế hoặc Khóa luận TN (5 TC) Khóa luận tốt nghiệp MĐ3212601, 5(0,5) Ứng cứu sự cố phản cứng mạng MĐ3012623, 2(1,1) Công nghệ mạng MH3012622, 2(1,1)



TRƯỞNG PHÒNG
QLĐT & NCKH

Phạm Thị Hiền

TRƯỞNG KHOA

Đỗ Đăng Nguyệt Hằng